SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ II ; *Năm học:*  2016 - 2017**

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Môn: **Vật lý** - Khối 11

**TRƯỜNG THPT CẦN THẠNH** Thời gian: 45 phút *(không kể thời gian phát đề)*

**ĐỀ CHÍNH THỨC**

**Câu 1**.*(1,0 điểm)*

Thế nào là phản xạ toàn phần, nêu điều kiện để có phản xạ toàn phần.

**Câu 2**.*(1,0 điểm)*

Hãy nêu các đặc điểm của mắt cận và cách khắc phục.

**Câu 3**.*(1,0 điểm)*

Phát biểu Định luật len - xơ về chiều của dòng điện cảm ứng.

**Câu 4**.*(1,0 điểm)*

Thấu kính là gì? Nêu một số công dụng của thấu kính.

**Câu 5**. *(1,5 điểm)*

Chiếu một tia sáng đơn sắc từ không khí vào môi trường có chiết suất n = 1,5 với góc tới i = 30o. Tìm:

- Góc khúc xạ.

- Góc lệch giữa tia tới và tia khúc xạ.

**Câu 6**. *(1,0 điểm)*

Tính suất điện động tự cảm xuất hiện trong một cuộn cảm có L = 25.10–3H khi cường độ dòng điện chạy qua cuộn cảm giảm từ 0,3 A xuống 0 trong thời gian 0,01 giây.

**Câu 7**. *(1,0 điểm)*

Trong khoảng thời gian 0,2 giây, từ thông qua một khung dây dẫn giảm từ 0,18 Wb xuống còn 0,02 Wb. Hãy xác định suất điện động cảm ứng xuất hiện trong khung.

**Bài 8.** *(1,5 điểm)*

Một người lớn tuổi có mắt không tật. Khi đeo kính sát mắt có tiêu cự f = 50 cm thì nhìn vật gần nhất cách mắt 20 cm. Vậy khi người này đeo kính sát mắt có tiêu cự f’ = 100 cm thì nhìn vật gần nhất cách mắt là bao nhiêu?

**Bài 9.** *(1,0 điểm)*

Đặt vật AB vuông góc với trục chính của 1 thấu kính hội tụ thì cho ảnh ảo cùng chiều và bằng ba lần vật AB dịch chuyển vật ra xa thấu kính 60 cm thì cho ảnh thật ngược chiều và cũng bằng ba lần vật AB. Tính tiêu cự của thấu kính.

*--------------- Hết -------------*